



BÁO CÁO KHẢO SÁT NHANH

ẢNH HƯỞNG CỦA DỊCH COVID 19 ĐẾN TRẺ EM



HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM

THÁNG 5 – 2020

ThS. Nguyễn Thu Hà

CN. Đoàn Minh Hiền



Báo cáo khảo sát nhanh: Ảnh hưởng của dịch Covid 19 đến trẻ em

BÁO CÁO KHẢO SÁT NHANH

Ảnh hưởng của dịch Covid tới trẻ em

Lời nói đầu

Kính gửi quý vị,

Những ảnh hưởng của dịch Covid 19 đối với đời sống kinh tế, xã hội của người dân Việt Nam là vô cùng to lớn, đặc biệt là đối với nhóm đối tượng dễ bị tổn thương trong xã hội trong đó có trẻ em.

Với “*trách nhiệm tổ chức việc kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội và của trẻ em chuyển đến các cơ quan nhà nước để góp ý, tư vấn cho việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em; tham gia giám sát thực hiện quyền trẻ em; phát biểu chính kiến và kiến nghị của Hội đối với các cơ quan nhà nước có liên quan về các vấn đề về trẻ em và việc vi phạm pháp luật về trẻ em*” được quy định tại khoản 4, Điều 92 Luật Trẻ em năm 2016, cũng như mong có cái nhìn đa chiều về ảnh hưởng của dịch Covid 19 đối với cuộc sống của trẻ em, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (VACR) đã tiến hành khảo sát nhanh trong vòng 15 ngày để thu thập ý kiến của trẻ em và người chăm sóc trẻ (cha mẹ, ông bà, anh chị, họ hàng...) để từ đó đưa ra những khuyến nghị phù hợp nhằm đảm bảo quyền của trẻ em được thực hiện tốt hơn trong tình hình mới.

VACR xin trân trọng cảm ơn cơ sở Hội tại các địa phương, các thành viên nhóm CRWG, các tổ chức, cá nhân và đặc biệt là trẻ em các tỉnh/TP đã tham gia trả lời khảo sát và chia sẻ thông tin của VACR đến những đối tượng khảo sát. VACR hi vọng rằng kết quả khảo sát sẽ là nguồn tài liệu để các tổ chức làm về trẻ em tham khảo trong quá trình xây dựng khuyến nghị gửi tới các cơ quan liên quan nhằm góp phần lên tiếng, thúc đẩy việc thực hiện và đảm bảo quyền của trẻ em được Nhà nước và các đơn vị, tổ chức, cá nhân quan tâm hơn nữa trong và sau thời gian bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid 19.

Trân trọng cảm ơn!



MỤC LỤC

<i>Lời nói đầu</i>	1
MỤC LỤC	2
CÁC PHÁT HIỆN CHÍNH	3
NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KHẢO SÁT	4
1 Bối cảnh	4
2 Tổng quan	4
3 Kết quả của khảo sát trẻ em	6
3.1 Đánh giá chung về các đối tượng tham gia khảo sát	6
3.1.1 Độ tuổi – giới tính.....	6
3.1.2 Khu vực sống.....	8
3.1.3 Môi trường gia đình trẻ sống trong thời kỳ Covid 19	9
3.2 Ảnh hưởng của dịch Covid 19 tới cuộc sống hàng ngày của trẻ	10
3.2.1 Hoạt động học tập	10
3.2.2 Hoạt động vui chơi và các hoạt động khác	12
3.3 Ảnh hưởng của dịch Covid tới mối quan hệ giữa trẻ và người chăm sóc trẻ	14
3.3.1 Đánh giá của trẻ về mối quan hệ giữa trẻ và người chăm sóc trẻ	14
3.3.2 Những khó khăn mà trẻ gặp phải trong quá trình ở nhà do dịch Covid.....	15
3.3.3 Những vấn đề có thể gây mâu thuẫn giữa trẻ và người chăm sóc trẻ.....	16
3.3.4 Người được trẻ tin tưởng/chia sẻ trong thời gian này.	17
3.4 Câu chuyện ấn tượng của trẻ	18
4 Kết quả của khảo sát người lớn	19
4.1 Đánh giá chung về các đối tượng tham gia khảo sát	19
4.1.1 Độ tuổi.....	19
4.1.2 Khu vực sống.....	20
4.1.3 Số lượng trẻ đang phải chăm sóc.....	20
4.2 Ảnh hưởng của dịch Covid tới các hoạt động chăm sóc trẻ	21
4.2.1 Những khó khăn người chăm sóc trẻ gặp phải	21
4.2.2 Các biện pháp người chăm sóc sử dụng để giải quyết khó khăn.....	22
4.2.3 Những nguy cơ mà trẻ có thể gặp phải theo đánh giá của người chăm sóc.....	25
4.3 Mối quan hệ giữa người chăm sóc và trẻ bị tác động bởi dịch Covid 19	25
4.3.1 Thời gian vui chơi cùng trẻ	25
4.3.2 Đánh giá của người chăm sóc trẻ về mối quan hệ với trẻ trong thời kỳ này	26
4.4 Câu chuyện ấn tượng hoặc mong muốn/đề xuất của người chăm sóc trẻ	27
5 Phân tích một số vấn đề giữa trẻ em và người chăm sóc trẻ	28
5.1 Vấn đề liên quan tới mối quan hệ giữa trẻ và người chăm sóc trẻ	28
5.2 Sự hỗ trợ/giám sát của người chăm sóc đối với trẻ trong thời gian này	28
<i>KHUYẾN NGHỊ</i>	30



CÁC PHÁT HIỆN CHÍNH

60% trẻ đánh giá rằng áp lực trong học tập vẫn áp lực lớn mà trẻ phải chịu ngay cả khi phải ở nhà do dịch

56% trẻ em ở nhóm từ 6 tuổi trở lên cho rằng việc học online gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân nhưng chỉ có 02 người chăm sóc cho rằng trẻ có nguy cơ gặp phải các vấn đề về sức khỏe.

42% người chăm sóc trẻ dành thời gian vui chơi với trẻ từ 4 tiếng/ngày trở lên tập trung vào nhóm trẻ dưới 6 tuổi trong khi nhóm trẻ từ 12 đến dưới 16 tuổi thì số lượng này chỉ chiếm 6%

59% người lớn cho rằng mối quan hệ với trẻ trong thời gian này được cải thiện, việc lắng nghe trẻ dần trở nên dễ dàng, gần gũi hơn. 54% trẻ chia những vấn đề mối quan tâm của trẻ với cha mẹ, tập trung vào nhóm từ 12-dưới 16 tuổi chiếm 78%.

42% trẻ cũng chưa có kiến thức hoặc chưa thành thạo các kỹ năng sử dụng Internet an toàn tuy nhiên chỉ có 4,6% người chăm sóc trẻ đánh giá nguy cơ bị xâm hại trên môi trường mạng là nguy cơ mà trẻ có thể gặp phải trong thời gian này.

25,7% người chăm sóc trẻ được khảo sát gặp khó khăn việc giám sát trẻ sử dụng các thiết bị điện tử trong khi có 40% trẻ em cảm thấy khó chịu với người chăm sóc khi bị kiểm soát sử dụng thiết bị điện tử dùng để giải trí

Trẻ và người chăm sóc trẻ trong thời kỳ này đều mong muốn nhanh chóng hết dịch để trẻ sớm trở lại trường cũng có những chương trình phù hợp với trẻ hơn trên truyền hình.



NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KHẢO SÁT

1 Bối cảnh

Covid 19 là một loại bệnh do chủng mới của virus Corona gây ra. Lần đầu tiên xuất hiện vào giữa tháng 12 năm 2019 tại Vũ Hán - Trung Quốc, đến ngày 30/4/2020 Covid 19 đã xuất hiện tại 212 quốc gia, vùng lãnh thổ, với hơn 3,2 triệu người nhiễm, hơn 227.700 người đã tử vong. Việt Nam phát hiện ca nhiễm đầu tiên vào tháng 1/2020 và tính đến 30/4/2020 đã có 270 người nhiễm bệnh nhưng không có trường hợp tử vong.

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh, Chính phủ đã có những quyết sách cụ thể để phòng chống dịch bệnh Covid 19 theo từng giai đoạn nhằm ưu tiên trước nhất việc bảo vệ sức khỏe và tính mạng của người dân. Đến nay cả nước đã chuyển sang một giai đoạn mới phòng, chống dịch dài hơi hơn cùng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm người dân sẵn sàng thích nghi trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tốt. Trong giai đoạn phòng chống dịch, đảm bảo giãn cách xã hội để hạn chế sự lây lan của Covid 19 như trong Chỉ thị 15, Chỉ thị 16, Chỉ thị 19 của Thủ tướng Chính phủ đưa ra, tất cả trẻ em đã phải trải qua một giai đoạn “không đến trường”, “giãn cách xã hội” kể từ cuối tháng 1/2020 do dịch bệnh. Cùng với đó, những ảnh hưởng của dịch Covid 19 đối với cuộc sống của trẻ em nói chung, đối với việc đảm bảo quyền của trẻ em nói riêng đã có nhiều tác động. Đặc biệt, những phương án đưa ra để hài hòa giữa bảo đảm an toàn sức khỏe của trẻ với duy trì việc học tập cho trẻ em trong thời gian trẻ không đến trường thực sự là vấn đề đòi hỏi Chính phủ, gia đình trẻ và chính bản thân trẻ cần có những hành động cụ thể để thích nghi trong điều kiện mới. Từ giữa tháng 4/2020, từng địa phương dựa vào tình hình thực tế để đưa ra những quyết định cụ thể về thời gian học sinh các cấp trở lại trường học trong điều kiện đảm bảo an toàn cho các em là ưu tiên hàng đầu.

2 Tổng quan

Nhận thấy tác động của dịch Covid 19 không chỉ tạo ra sự thay đổi những thói quen cuộc sống hàng ngày của trẻ em trong thời gian trẻ không đến trường mà



Báo cáo khảo sát nhanh: Ảnh hưởng của dịch Covid 19 đến trẻ em

còn có tác động tới những mối quan hệ giữa trẻ và người chăm sóc trong môi trường gia đình, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (VACR) đã tiến hành khảo sát nhanh tập trung vào những nội dung cụ thể sau:

Mục tiêu

- Đánh giá những ảnh hưởng của dịch Covid 19 đến cuộc sống hàng ngày của trẻ em (cuộc sống sinh hoạt và học tập của trẻ trong thời gian không đến trường).
- Những khó khăn, thách thức mà trẻ em và người chăm sóc trẻ gặp phải trong thời gian “giãn cách xã hội”, trẻ không đến trường.
- Những vấn đề/mối quan tâm chung của trẻ em và người chăm sóc trẻ trong thời gian này.

Thời gian

Khảo sát nhanh được tiến hành trong thời gian 15 ngày (từ ngày 15 –30/4/2020), tổng hợp kết quả khảo sát trong vòng 07 ngày và dự kiến sẽ thiết kế và xuất bản báo cáo khoảng ngày 15/5/2020.

Phương pháp khảo sát

VACR đã xây dựng 02 bộ công cụ khảo sát trực tuyến theo Microsoft Form, cụ thể:

- Bộ công cụ khảo sát dành cho trẻ em và người dưới 18 tuổi bao gồm 14 câu hỏi trong đó có 12 câu hỏi lựa chọn và 02 câu hỏi tự luận để cho trẻ em có thể điền thông tin, chia sẻ mong muốn/quan điểm/ý kiến của trẻ.
- Bộ công cụ khảo sát dành cho người chăm sóc trẻ (bố mẹ, ông bà, anh chị, họ hàng...) từ 18 tuổi trở lên bao gồm 17 câu hỏi trong đó có 15 câu hỏi lựa chọn và 02 câu hỏi tự luận để người lớn có thể chia sẻ những khó khăn/vướng mắc/ấn tượng trong thời gian chăm sóc trẻ tại nhà.

Sau khi hoàn thành 02 bộ công cụ khảo sát, VACR đã đăng tải rộng rãi trên các trang website, facebook của VACR, gửi tới các cơ sở VACR tại địa phương, chia sẻ trên các nhóm CSOs, Hiệp hội, mạng lưới làm việc về trẻ em (CRWG), một số trường học...



Báo cáo khảo sát nhanh: Ảnh hưởng của dịch Covid 19 đến trẻ em

Các dữ liệu thu thập sẽ được phân tích số liệu và được biểu đồ hóa theo tỉ lệ %, các câu hỏi tự luận sẽ được phân tích cụ thể hơn, trích dẫn một số ý kiến của người tham gia khảo sát minh họa cho số liệu đánh giá.

Đối tượng khảo sát

- Trẻ em và người từ 16 đến dưới 18 tuổi: Đã thu thập được 707 bản trả lời
- Người từ 18 tuổi trở lên: Đã thu thập được 2027 bản trả lời

Hạn chế

Khảo sát nhanh được tiến hành trong 2 tuần trên hai nhóm đối tượng khác nhau, vì mang tính chất tình nguyện tham gia nên số lượng người tham gia chưa đồng. Mặt khác, câu hỏi thiết kế mang tính định lượng là chính, câu hỏi định tính ít, số lượng người trả lời câu hỏi định tính cũng không nhiều nên khảo sát gặp phải hạn chế khi phân tích sâu hơn những vấn đề thực sự tác động lớn tới cuộc sống của trẻ em và người chăm sóc trẻ trong thời gian này. Sự tham gia của cả người lớn và trẻ em ở các tỉnh/TP không có sự đồng đều.

3 Kết quả của khảo sát trẻ em

3.1 Đánh giá chung về các đối tượng tham gia khảo sát

3.1.1 Độ tuổi – giới tính

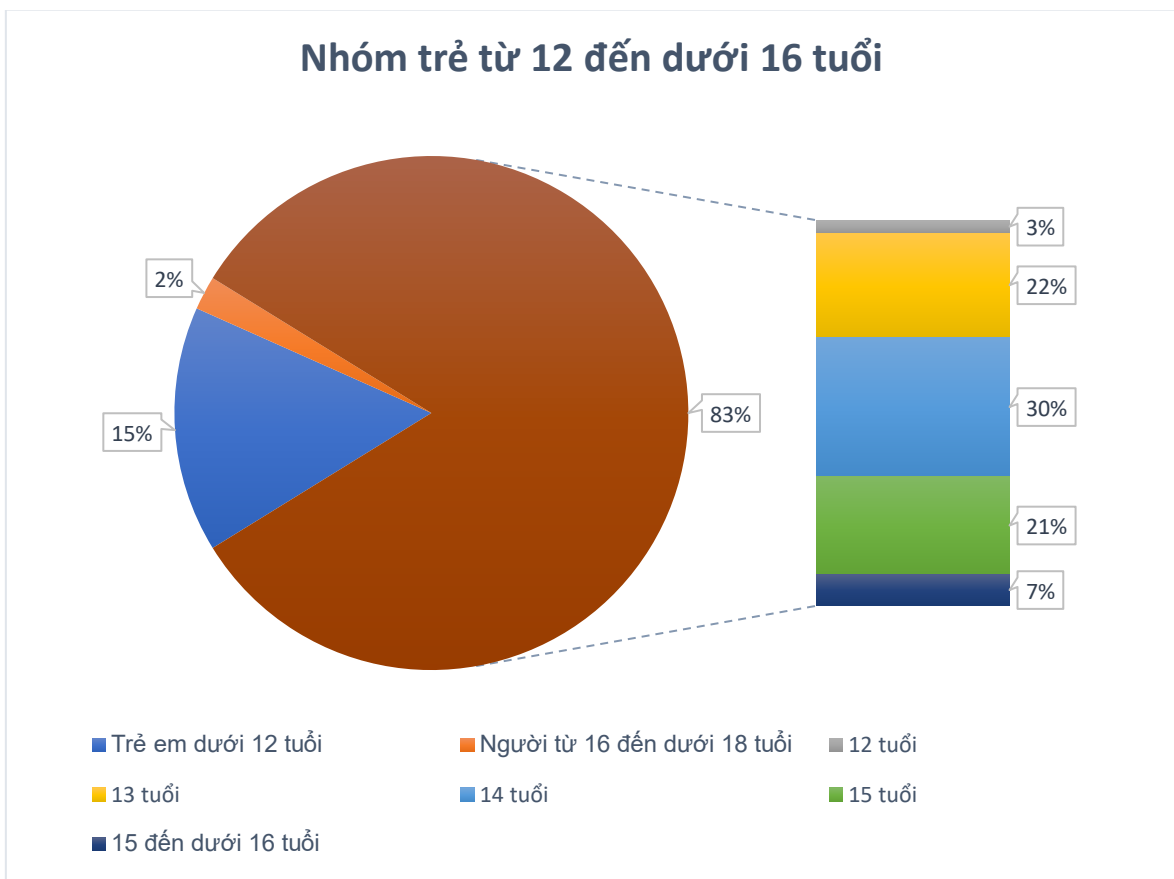
Độ tuổi: Khảo sát được tiến hành cho 3 nhóm độ tuổi bao gồm: trẻ dưới 12 tuổi; trẻ từ 12 đến dưới 16 tuổi và người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Trong nhóm trẻ từ 12 đến dưới 16 tuổi được chia ra từng tuổi cụ thể do đây được lựa chọn là nhóm đối tượng đích hướng tới. Việc lựa chọn nhóm đối tượng trẻ em từ 12 tuổi đến dưới 16 tuổi dựa trên nhiều tiêu chí trong đó:

- Về mặt pháp lý: quy định về độ tuổi của trẻ em trong Luật Trẻ em năm 2016 là người dưới 16 tuổi. Tuy nhiên trên thực tế, người dưới 18 tuổi cũng phải chịu những tác động nhất định và gần mang tính tương tự như nhóm trẻ này trong hoạt động giáo dục và cuộc sống hàng ngày do đây vẫn là lứa tuổi học đường nên đối tượng này vẫn được đưa vào khảo sát nhưng không phải nhóm đối tượng đích hướng tới.

- *Về mặt sinh lý:* đây là nhóm độ tuổi có sự thay đổi nhất định về mặt thể chất và tinh thần. Vì vậy sự thay đổi đột ngột trong thói quen sinh hoạt và môi trường sống sẽ dẫn tới những tác động nhất định và nổi bật (cả mặt tích cực lẫn mặt tiêu cực) cho nhóm trẻ này.

- *Về mặt nhận thức:* Trẻ em từ 12 tuổi đến dưới 16 tuổi đã có sự nhận thức và tự đánh giá nhất định về môi trường sống xung quanh và các tác động tới đời sống vật chất và tinh thần của chúng. Đây cũng là lứa tuổi trẻ thể hiện rõ khát khao và mong muốn được nói lên tiếng nói và quan điểm bản thân cũng như được người lớn lắng nghe. Điều này chính là mặt lợi thế khi khảo sát hướng đến nhóm đối tượng này để có thể thu thập được đa dạng thông tin và quan điểm của các em về chủ đề khảo sát.

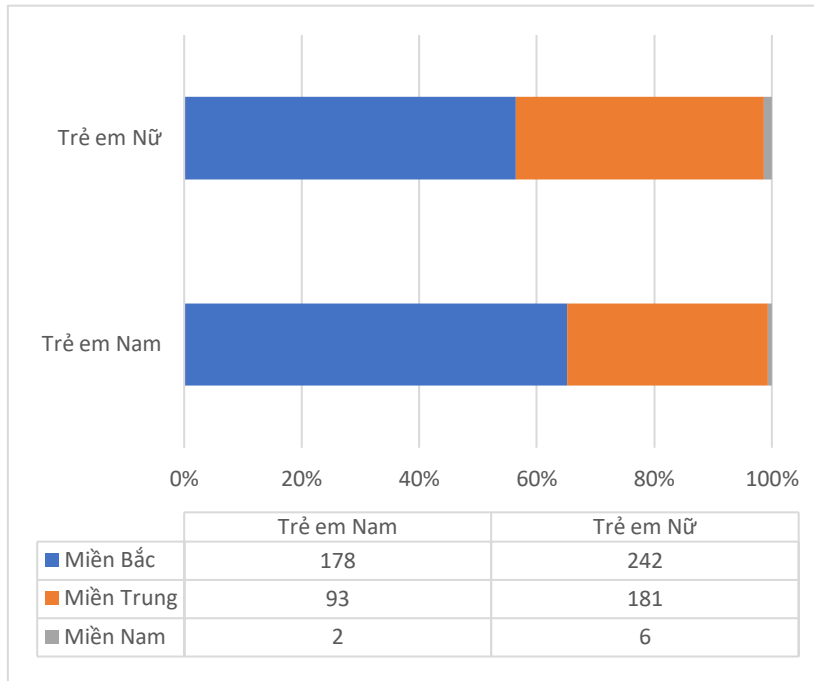
Vì những lý do trên, nhóm đối tượng trẻ tham gia khảo sát đa số là nhóm trẻ thuộc đối tượng trẻ từ 12 đến dưới 16 tuổi chiếm 83% đối tượng khảo sát. 17% còn lại phân bổ cho nhóm trẻ dưới 12 tuổi và người từ 16 đến dưới 18 tuổi.



Hình 1 Tỷ lệ phân trăm độ tuổi nhóm trẻ tham gia khảo sát

Giới tính

Khảo sát có 273 trẻ em nam và 429 trẻ em nữ tham gia, ngoài ra có 5 trẻ lựa chọn “Khác” có thể là không muốn nói hoặc là do trẻ thuộc giới tính thứ 3.

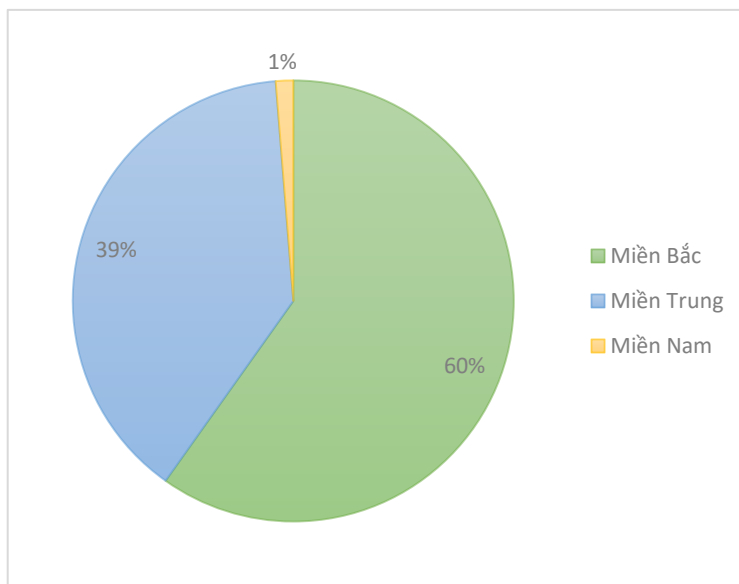


Hình 2. Giới tính của trẻ tham gia khảo sát

Trong số 273 trẻ em nam, có 65,2% đến từ các tỉnh phía Bắc, 34% đến từ các tỉnh miền trung và 0.8% đến từ các tỉnh phía Nam.

Trong số 429 trẻ em nữ, có 56,4% đến từ các tỉnh phía Bắc, 42,2% đến từ các tỉnh miền trung và 1,4% đến từ các tỉnh phía Nam.

3.1.2 Khu vực sống



Hình 3. Khu vực sống của trẻ tham gia khảo sát

Khảo sát được thực hiện đối với nhóm trẻ ở 3 miền Bắc, Trung và Nam trong đó: số lượng trẻ miền Bắc tham gia khảo sát chiếm 60% (423 em); số lượng trẻ miền Trung tham gia khảo sát chiếm 39% (275 em) và số lượng trẻ miền Nam là 1% (9 em).

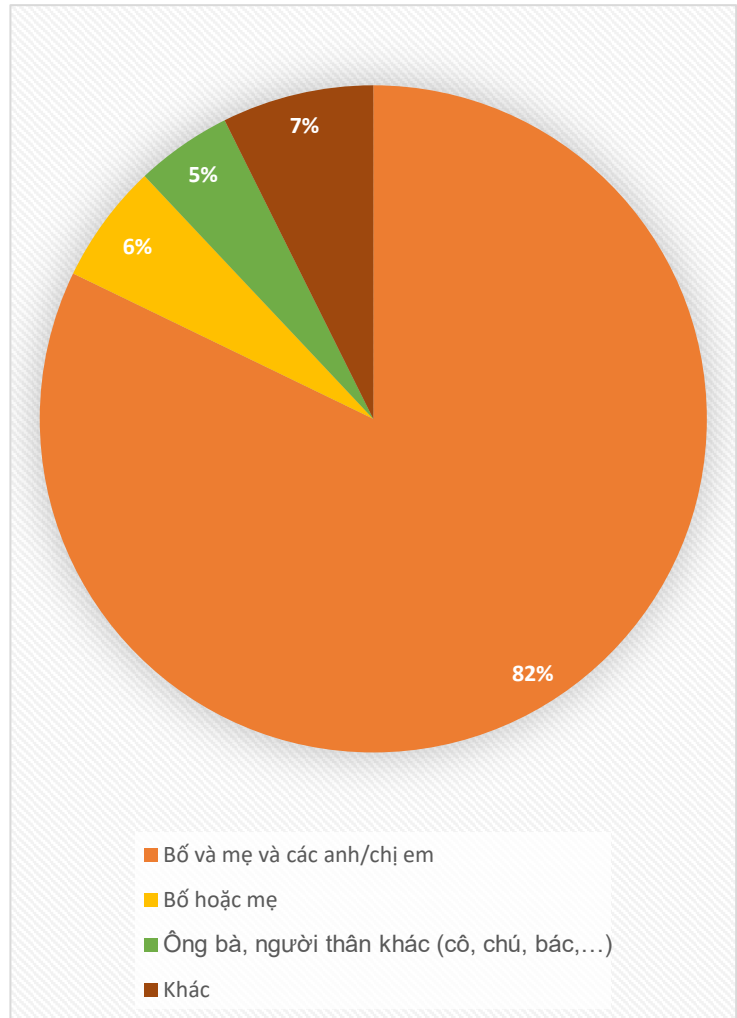
Do phụ thuộc vào yếu tố truyền thông và yếu tố con người cũng như gặp phải vướng mắc do thời kỳ dịch bệnh nên nhóm trẻ tiếp cận với khảo sát chủ yếu ở các

Báo cáo khảo sát nhanh: Ảnh hưởng của dịch Covid 19 đến trẻ em

tỉnh phía Bắc và miền Trung, đặc biệt là nhóm trẻ ở Lào Cai và Thừa Thiên Huế, còn lại rải rác ở các tỉnh thành khác với số lượng không đồng đều.

3.1.3 Môi trường gia đình trẻ sống trong thời kỳ Covid 19

Phần lớn trẻ em tham gia khảo sát hiện đang sống trong gia đình có bố, mẹ và các anh/chị em (chiếm 82%). Số lượng trẻ chỉ sống cùng bố hoặc cùng mẹ chiếm 6% (41 trẻ.) trải dài ở các tỉnh/thành: Bắc Giang, Bắc Ninh, Hà Nội, Lạng Sơn, Lào Cai, Quảng Nam, Quảng Ninh, Huế và Vĩnh Phúc. Số lượng trẻ đang sống cùng ông bà, hoặc những người thân khác chiếm 5% (33 trẻ) chủ yếu là trẻ 13 và 15 tuổi.

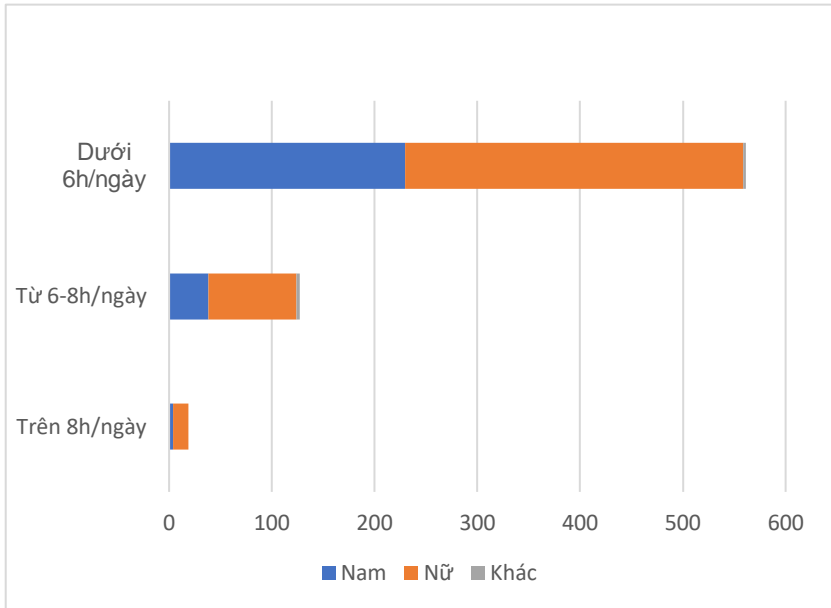


Hình 4. Người chăm sóc mà trẻ tham gia khảo sát đang sống cùng

3.2 Ảnh hưởng của dịch Covid 19 tới cuộc sống hàng ngày của trẻ

3.2.1 Hoạt động học tập

3.2.1.1 Thời gian trẻ dành cho hoạt động học tập

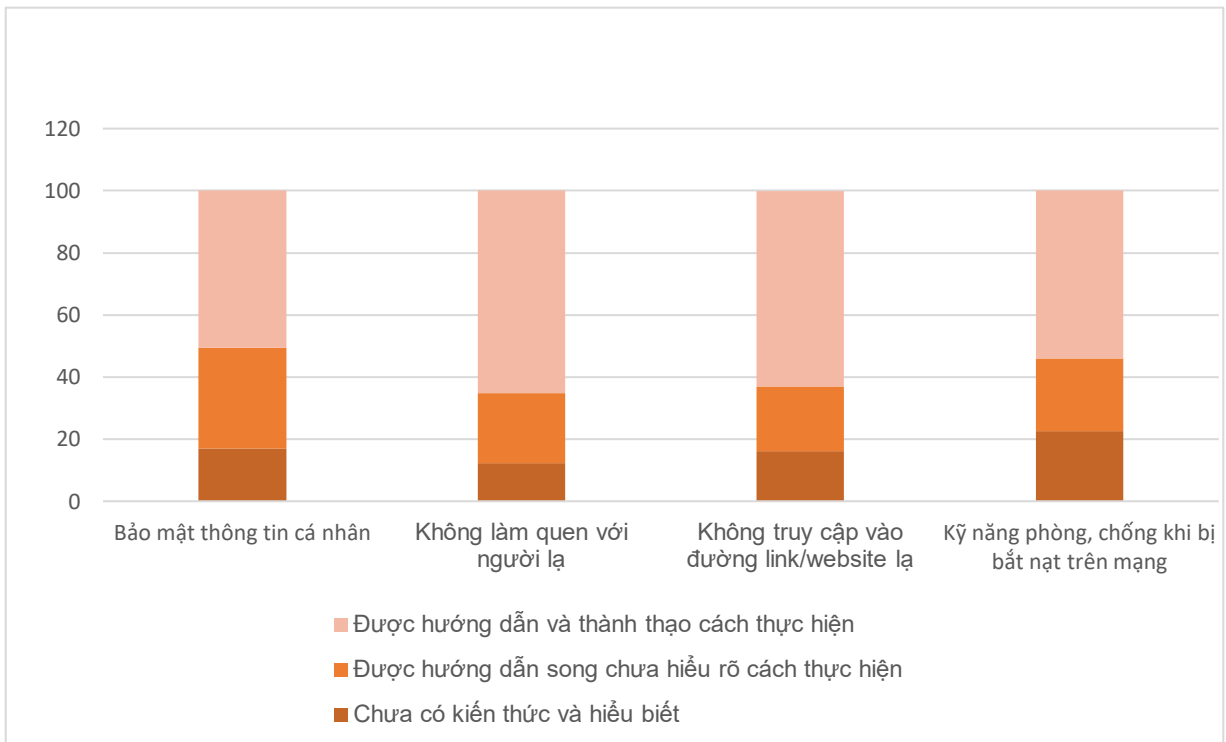


Hình 5. Thời gian trẻ dành cho học tập

Khảo sát về thời gian học tập của trẻ em tại nhà trong thời gian không được tới trường vì dịch Covid cho thấy có 562 em chiếm

77% số trẻ sử dụng dưới 6 tiếng/ngày cho việc học tập. Có 127 trẻ dành thời gian từ 6 đến 8 tiếng/ngày

cho học tập chiếm 18% trong đó có 86 trẻ là nữ (trong đó trẻ 15 tuổi chiếm 23%), 38 trẻ là nam và 3 trẻ điền giới tính khác và chỉ có 19 trẻ học trên 8 tiếng/ngày chiếm 3% số trẻ được khảo sát trong đó có 15 nữ và 4 nam.

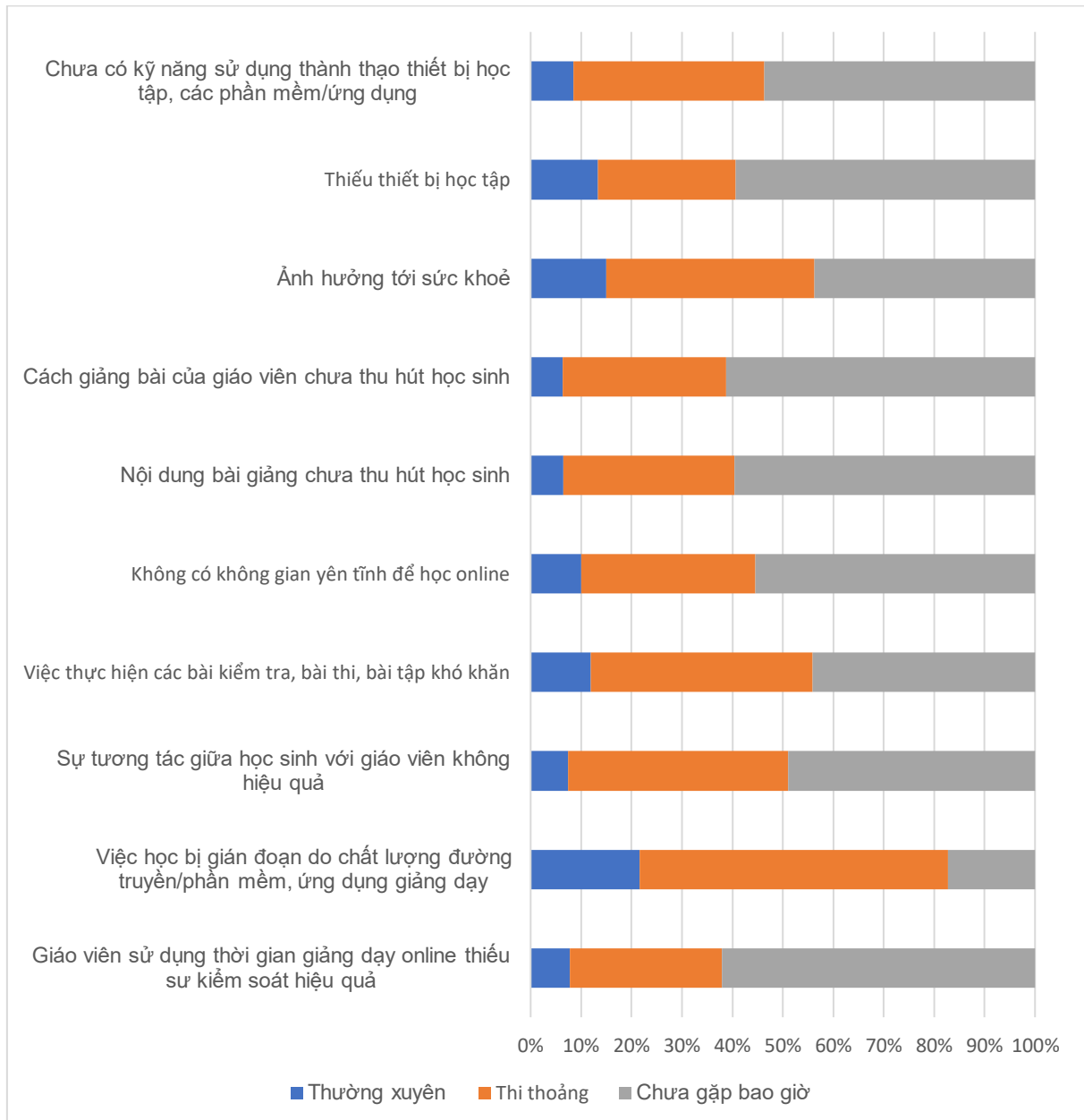


Hình 6. Số trẻ được trang bị kiến thức sử dụng Internet an toàn

Về việc trang bị kiến thức tự bảo vệ mình trên môi trường mạng, kết quả khảo sát cho thấy có 58,2% trẻ em có kiến thức nhất định về tự bảo vệ mình khi sử dụng Internet và thành thạo các sử dụng Internet an toàn.

Có 46% trẻ cho rằng cần cải thiện kỹ năng phòng, chống khi bị bắt nạt trên mạng và 49,6% trẻ cho rằng cần cải thiện kỹ năng bảo mật thông tin cá nhân do thiếu kiến thức hoặc do chưa hiểu rõ cách thực hiện.

3.2.1.2 Những khó khăn gặp phải khi áp dụng các biện pháp học tập thay thế.



Hình 7. Những khó khăn trẻ gặp phải khi áp dụng các biện pháp học tập thay thế

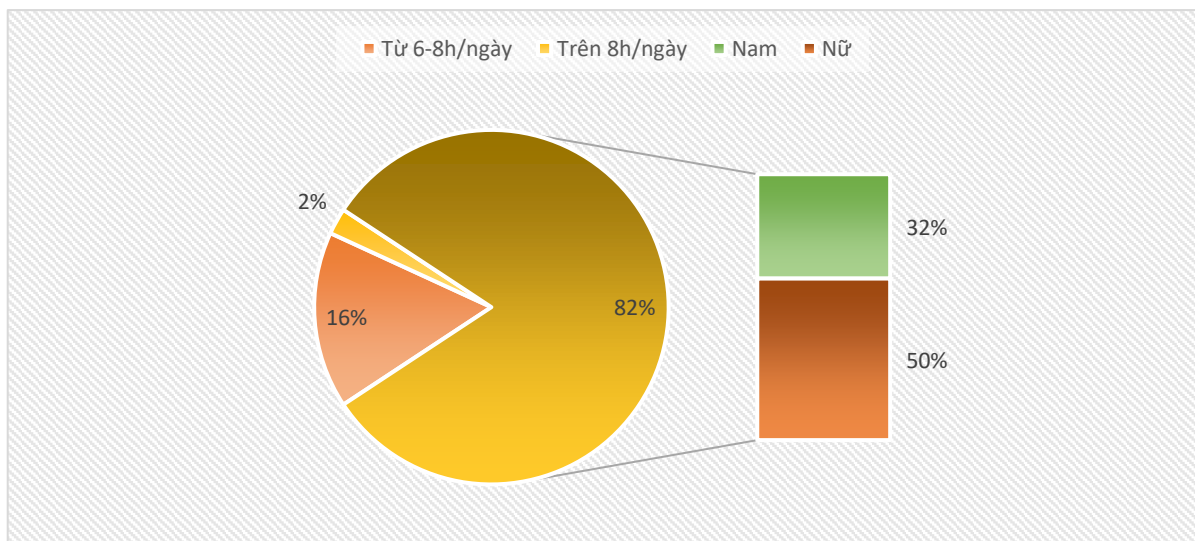
Do diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh, trẻ phải ở nhà và sử dụng các biện pháp học tập thay thế như học tập trên truyền hình hoặc học tập qua các ứng dụng Internet, các lớp học trực tuyến,...

Khó khăn của việc học bị gián đoạn do chất lượng đường truyền/phần mềm, ứng học giảng dạy là vấn đề trẻ hay gặp phải nhất chiếm 82,7% và sự tương tác giữa giáo viên và học sinh chưa hiệu quả chiếm tới 52,1% ý kiến trẻ được khảo sát.

Những khó khăn xảy ra bao gồm cả trẻ ở các thành phố lớn và trẻ ở các vùng nông thôn như Bắc Giang, Bắc Ninh, Cao Bằng, Đồng Tháp, Hà Nam, Hà Nội, Hải Phòng, Lạng Sơn, Lào Cai, Quảng Nam, Quảng Ninh, Quảng Ngãi, TP.Hồ Chí Minh, Thái Bình, Thái Nguyên, Huế và Vĩnh Phúc.

3.2.2 Hoạt động vui chơi và các hoạt động khác

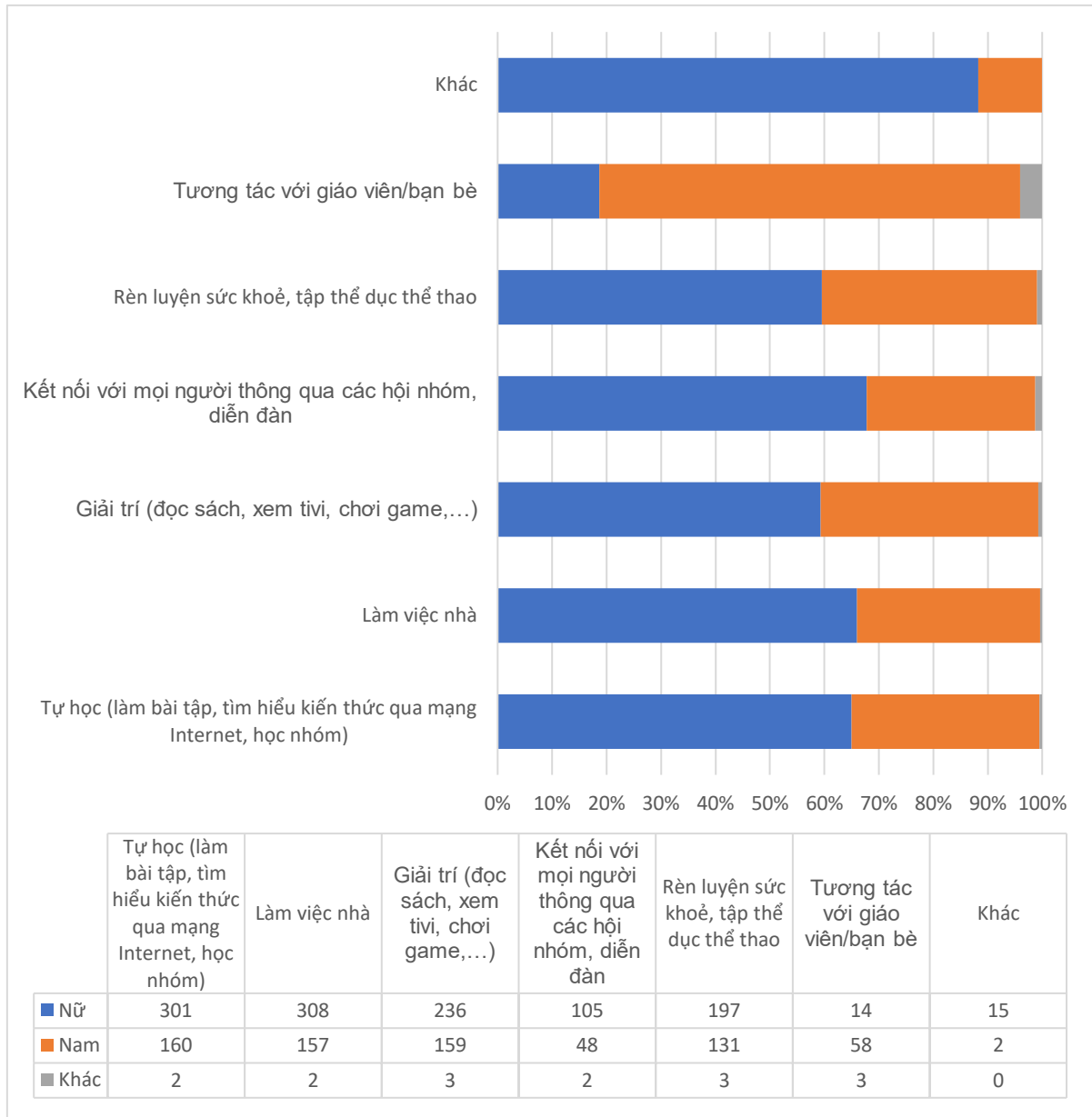
3.2.2.1 Thời gian trẻ dành cho các hoạt động vui chơi giải trí hoặc những hoạt động khác



Hình 8. Thời gian trẻ dành cho các hoạt động khác

82% trẻ em khảo sát dành thời gian dưới 6 tiếng/ngày cho hoạt động vui chơi giải trí trong đó 50% là trẻ em nữ và 32% là trẻ em nam.

3.2.2.2 Những hoạt động khác trong ngày của trẻ



Hình 9. Những hoạt động trong ngày của trẻ ngoài hoạt động học tập

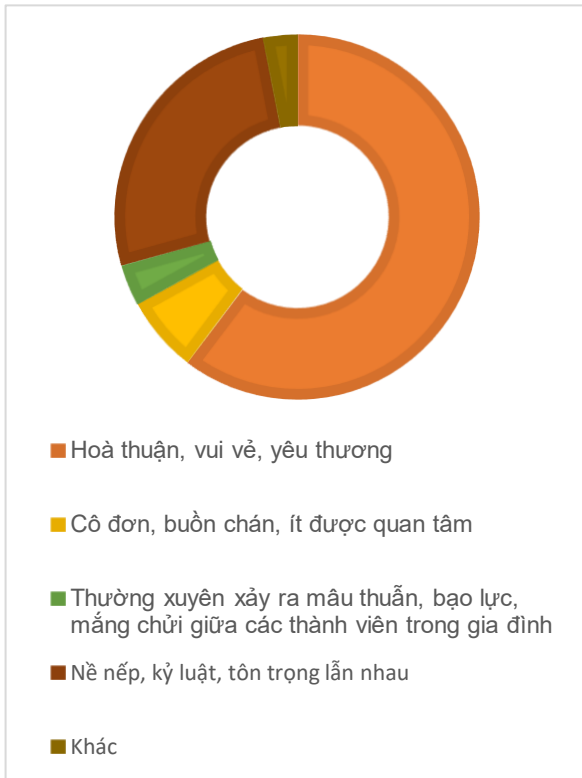
Hơn 60% trẻ em nữ khi tham gia khảo sát bên cạnh hoạt động học tập thường làm việc nhà giúp đỡ bố mẹ, tự học cũng như tham gia rèn luyện sức khỏe.

Ngoài những hoạt động như tự học, làm việc nhà, giải trí, kết nối với mọi người thông qua các diễn đàn và hội nhóm, rèn luyện sức khỏe nâng cao thể lực, tương tác với giáo viên bà bạn bè, trẻ còn “lên nương giúp bố mẹ”, “phụ giúp bố mẹ trông em”, ... Cũng có trường hợp trẻ chia sẻ rằng ngoài những hoạt động trên trẻ còn “nấu cơm, phơi quần áo, rửa bát,...nhiều khi tới giờ học mà không kịp”.

3.3 Ảnh hưởng của dịch Covid tới mối quan hệ giữa trẻ và người chăm sóc trẻ

3.3.1 Đánh giá của trẻ về mối quan hệ giữa trẻ và người chăm sóc trẻ

Khảo sát cũng đưa ra câu hỏi để các em tự đánh giá về mối quan hệ của mình với người chăm sóc.



Hình 10. Đánh giá của trẻ về môi trường sống trong gia đình

Hơn 60% trẻ đánh giá rằng môi trường sống trong gia đình trong thời gian giãn cách xã hội do dịch bệnh hoà thuận, vui vẻ và yêu thương nhau cũng như có nề nếp, kỷ luật và tôn trọng lẫn nhau. Điều này do trẻ nhận thấy thoải mái khi gia đình có nhiều thời gian bên nhau, cùng nhau làm việc nhà, giải trí. (Trẻ mã số 334: “*có thời gian để đọc sách, tự nấu ăn, học tiếng anh, ... thoải mái đam mê*”). Tuy nhiên vẫn có 7% trẻ cảm nhận rằng môi trường sống trong gia đình khi phải ở nhà do dịch “*cô đơn, buồn chán và ít được quan tâm*” trong đó có 60% là bé gái.

Có 4% trẻ đánh giá môi trường sống trong gia đình thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bạo lực, mắng chửi giữa các thành viên trong gia đình.

“Bố hay ăn nhậu vì không có việc làm. Rồi về ăn nói xằng bậy, thô tục.”

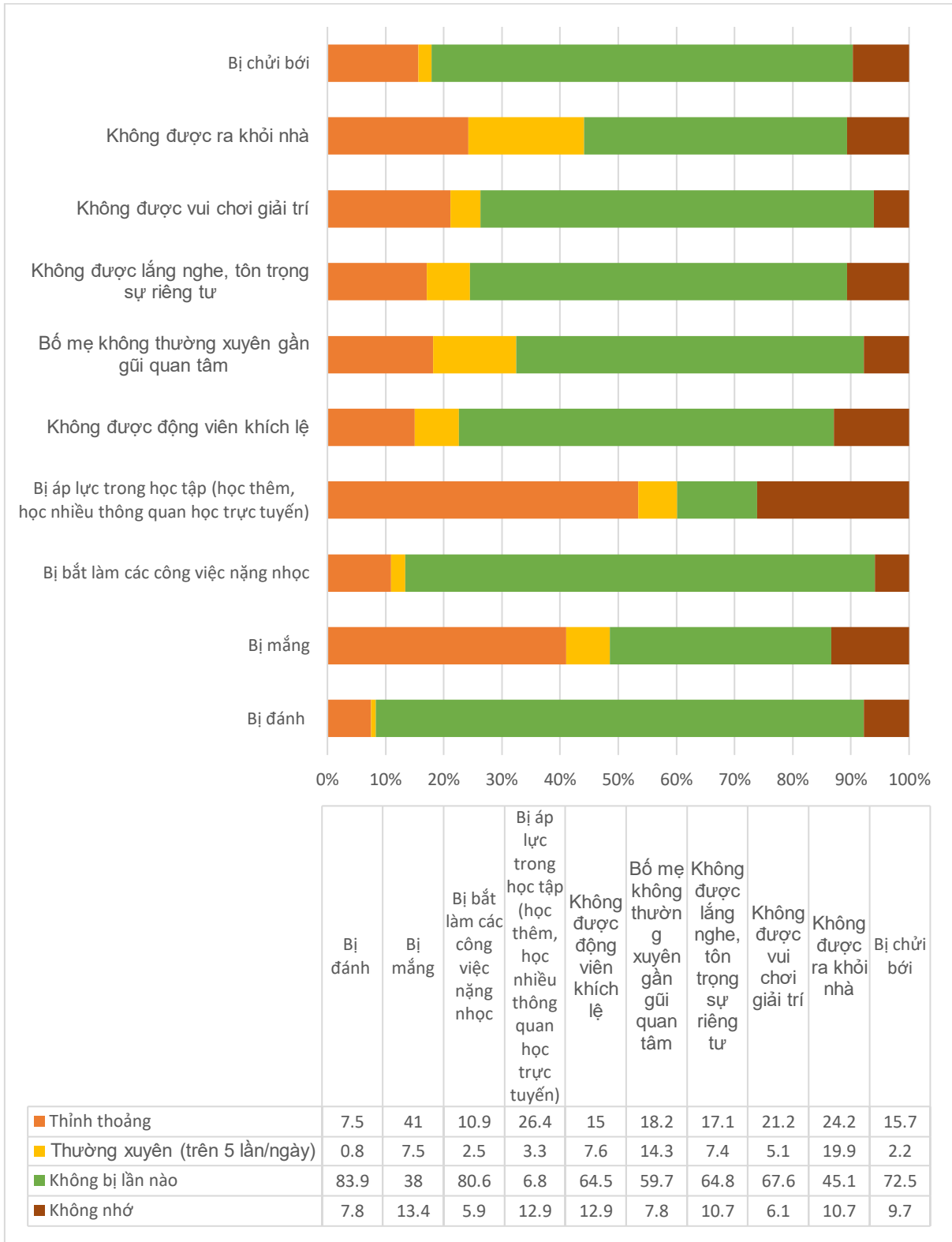
–Trẻ số 318–

Điều này có thể là một trong những nguyên nhân khiến trẻ cùng đánh giá môi trường “*cô đơn, buồn chán, ít được quan tâm*”. Khu vực sống của nhóm trẻ này

Báo cáo khảo sát nhanh: Ảnh hưởng của dịch Covid 19 đến trẻ em

chủ yếu ở các tỉnh phía Bắc: Bắc Giang, Bắc Ninh, Hà Nội, Hải Phòng, Lào Cai, Quảng Ninh.

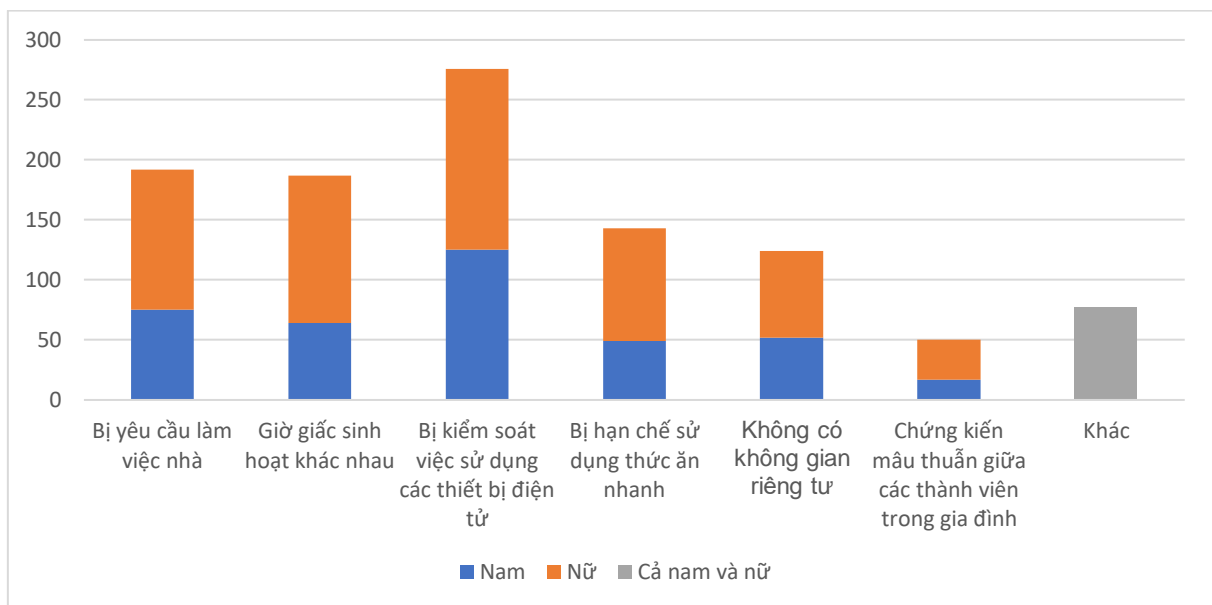
3.3.2 Những khó khăn mà trẻ gặp phải trong quá trình ở nhà do dịch Covid



Hình 11. Những trường hợp mà trẻ gặp phải trong thời gian không tới trường do dịch Covid 19

Đánh giá chung của trẻ trong thời kỳ này chủ yếu gặp phải những khó khăn/áp lực trong việc học tập (60%). Điều này xảy ra hầu hết ở các tỉnh/thành có trẻ tham gia khảo sát, đặc biệt là các thành phố lớn như Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng. Cũng do tình hình dịch bệnh phức tạp, trẻ không được ra khỏi nhà, đây cũng được coi là một trong những áp lực chính trẻ phải chịu trong thời gian này (44,1%). Bên cạnh đó, do các gia đình thường xuyên ở nhà cùng nhau, 48% trẻ tham gia khảo sát cũng gặp áp lực do bị mắng. Có 32,5% số trẻ cảm thấy bố mẹ không gần gũi, quan tâm trong thời gian này.

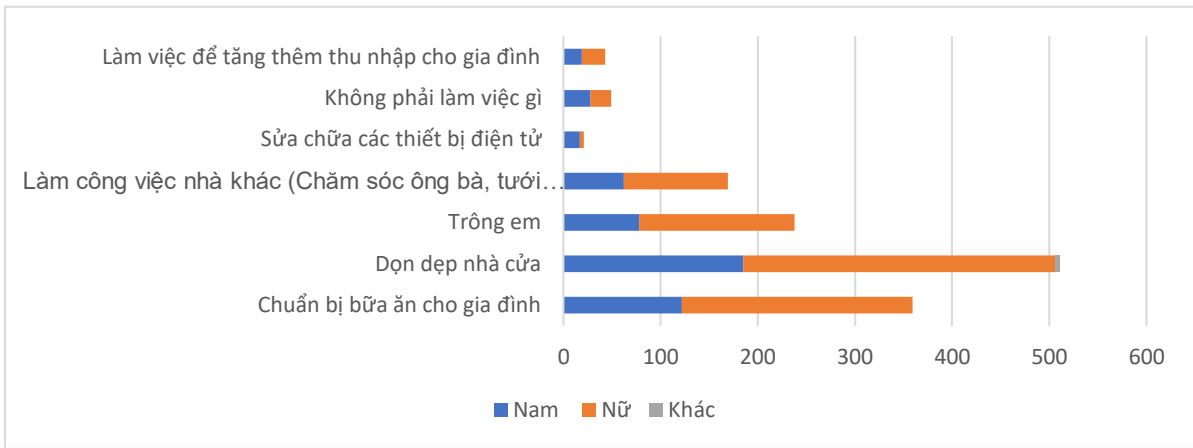
3.3.3 Những vấn đề có thể gây mâu thuẫn giữa trẻ và người chăm sóc trẻ



Hình 12. Những vấn đề khiến trẻ thường thấy không thoải mái khi ở nhà

40% trẻ tham gia khảo sát lựa chọn nguyên nhân “*bị kiểm soát việc sử dụng các thiết bị điện tử*” khiến trẻ cảm thấy không thoải mái khi ở nhà trong thời gian này.

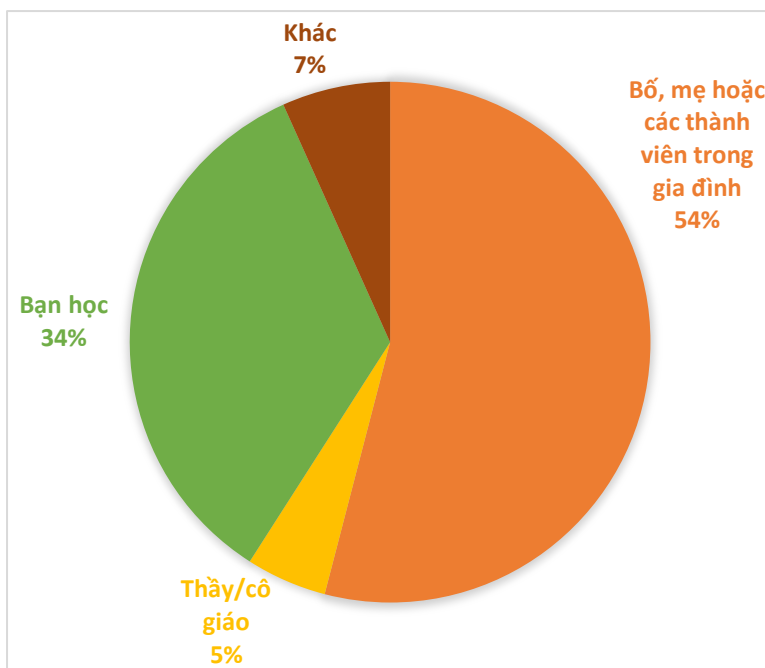
Bên cạnh đó, 26,4% trẻ không thoải mái vì “*giờ giấc sinh hoạt khác nhau giữa trẻ và người lớn*” và 27,1% trẻ không thoải mái vì “*bị yêu cầu làm việc nhà*” (trong đó có 61% trẻ là trẻ em gái).



Hình 13. Những công việc trẻ thường làm để phụ giúp gia đình

Lý giải cho 61% trẻ em gái cảm thấy không thoải mái khi bị yêu cầu làm việc nhà là do: 75% trẻ em gái tham gia khảo sát thường được yêu cầu dọn dẹp nhà cửa để phụ giúp gia đình; 55% trẻ phải chuẩn bị bữa ăn cho gia đình; 37% phải trông em và làm những công việc nhà khác. Trong khi đó, chỉ có 60% trẻ em nam được yêu cầu dọn dẹp nhà cửa, 44% phải chuẩn bị bữa ăn cho gia đình; 25% trẻ nam phải trông em hoặc làm những công việc nhà khác.

3.3.4 Người được trẻ tin tưởng/chia sẻ trong thời gian này.



Khi được hỏi về người trẻ thường lựa chọn để tâm sự/chia sẻ những vấn đề mà trẻ quan tâm, 54% trẻ lựa chọn tâm sự với bố, mẹ hoặc các thành viên trong gia đình. 34% lựa chọn bạn học, 5% lựa chọn thầy/cô giáo và 7% lựa chọn những người khác.

Hình 14. Người được trẻ tin tưởng/chia sẻ



3.4 Câu chuyện ấn tượng của trẻ

Nhiều trẻ chia sẻ ấn tượng về nền y tế và cách thức phòng dịch của nước ta so với bạn bè quốc tế.

“Em thấy rất ngưỡng mộ vì lòng dũng cảm của các y bác sĩ. Vì e nhìn thấy trên TV có khi các bác sĩ còn không có chỗ ngủ nghỉ nên em rất thương các bác sĩ và còn có những người cao tuổi trung tuổi tự may khẩu trang quen góp cho những người nghèo khó hơn mình. Qua câu chuyện này thì em học được là lòng dũng cảm của các bác sĩ và lòng nhân ái của các người làm từ thiện”

– Trẻ 12 tuổi ở Hà Nội –

Em thấy ấn tượng nhất là câu chuyện Bệnh viện Bạch Mai đã cứu sống 1 người phụ nữ ngừng tim trong 120 phút và cứu sống 1 cô bé ngừng tim hơn 3 tiếng” – Trẻ 15 tuổi ở Quảng Nam.

“Trong khoảng thời gian dài được nghỉ học vì dịch covid_19, em được tiếp xúc nhiều hơn với các thiết bị điện tử như tivi, máy tính, điện thoại để học tập cũng như giải trí trong đó em ấn tượng nhất câu chuyện về Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam. Trước đó em không hề biết bác là ai cho đến khi cả nước cùng chung tay, đồng lòng chiến đấu với covid_19. Mạng xã hội tràn ngập những thông tin liên quan đến dịch bệnh thì bác Vũ Đức Đam được nhắc đến với tất cả sự tin yêu đặc biệt. Bác là Trưởng ban chỉ đạo quốc gia về phòng chống dịch covid_19, một người hùng thầm lặng trong cuộc chiến ở thời bình, nhờ có sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ của bác mà giờ đây, chúng cháu tin tưởng dịch bệnh sẽ được đẩy lùi, không bao lâu nữa chúng cháu lại được đến trường, được học tập và vui chơi”

– Trẻ 13 tuổi ở Lào Cai.

“Những hình ảnh đau buồn của bác Đam khi dịch còn đang tăng nhanh tại Việt Nam. - Những nạn nhân tử vong do đại dịch covid ở các nước trên thế giới. Đó



Báo cáo khảo sát nhanh: Ảnh hưởng của dịch Covid 19 đến trẻ em

làm những hình ảnh hay những câu chuyện mà em cảm nhận đau buồn nhất, thế nhưng đó cũng là 1 trong những câu chuyện mà em ấn tượng nhất. Đặc biệt là hình ảnh của bác Đam.” – Trẻ 16 tuổi ở Quảng Ninh.

Về việc học online, nhiều trẻ có chia sẻ:

“Làm kiểm tra qua app và bất ngờ điện thoại xảy ra trục trặc phải mất 5,6 phút để có thể trở lại bình thường, suýt nữa thì không kịp làm bài kiểm tra vì hết giờ”

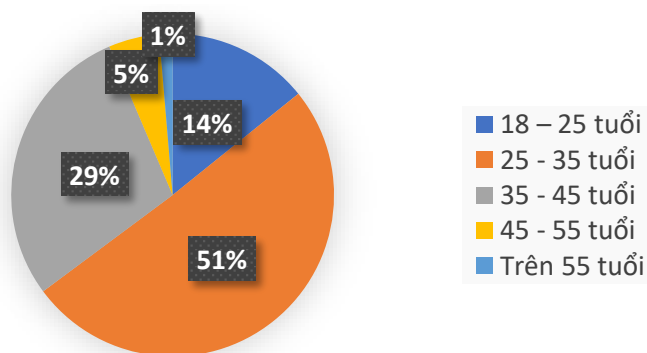
– Trẻ 14 tuổi ở Lào Cai –

“Được sử dụng Internet trong ứng dụng Zoom hoặc Zalo em thấy cũng rất thuyết phục các em học sinh và thầy cô giáo trong kì nghỉ dịch có thể gửi bài tập, giao bài về nhà vào ứng dụng Zalo cũng thuận tiện vào lớp vào ứng dụng Zoom học trực tuyến cũng được tiếp xúc với thầy cô bạn bè trong màn hình điện thoại có thể nhìn thấy bài giảng của thầy cô và nhìn thấy mặt của bạn bè như là đi học ở trường luôn ý ạ” – Trẻ 13 tuổi ở TP. Hồ Chí Minh,

4 Kết quả của khảo sát người lớn

4.1 Đánh giá chung về các đối tượng tham gia khảo sát

4.1.1 Độ tuổi



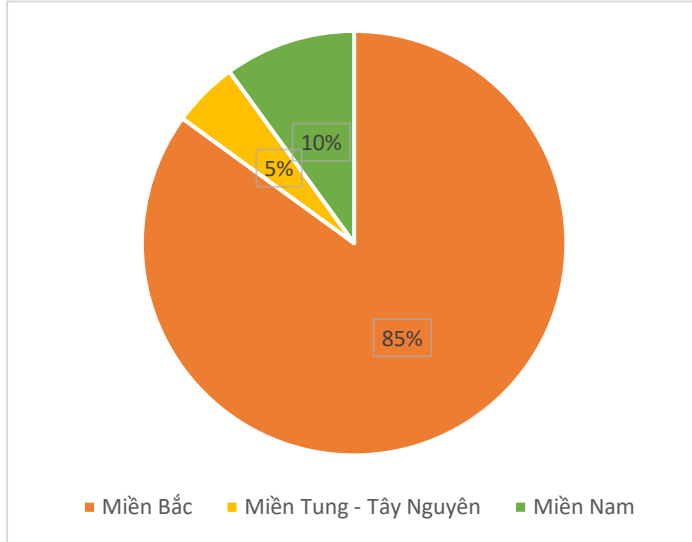
Hình 15. Độ tuổi của người chăm sóc trẻ tham gia khảo sát

Nhóm tuổi tham gia khảo sát nhiều nhất ở độ tuổi từ 25-35 tuổi chiếm 51% tổng số người tham gia, tiếp theo là nhóm tuổi từ 35-45 chiếm 29%, có 14% là nhóm độ tuổi 18-25 tuổi. Như vậy có 94%

Báo cáo khảo sát nhanh: Ảnh hưởng của dịch Covid 19 đến trẻ em

người tham gia khảo sát nằm trong độ tuổi lao động từ 18-45 tuổi, là nguồn lao động chính trong gia đình, chỉ có 5% là nhóm độ tuổi từ 45-55 tuổi và chỉ có khoảng 1% người tham gia khảo sát là đối tượng lớn tuổi từ 55 tuổi trở lên.

4.1.2 Khu vực sống

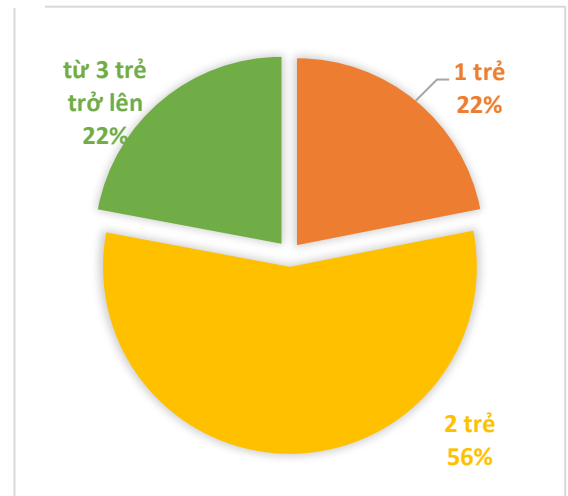


Tham gia khảo sát có 2027 người tới từ các vùng miền trong đó miền Bắc có 85%, miền Trung – Tây Nguyên chiếm 5% và miền Nam chiếm 10%.

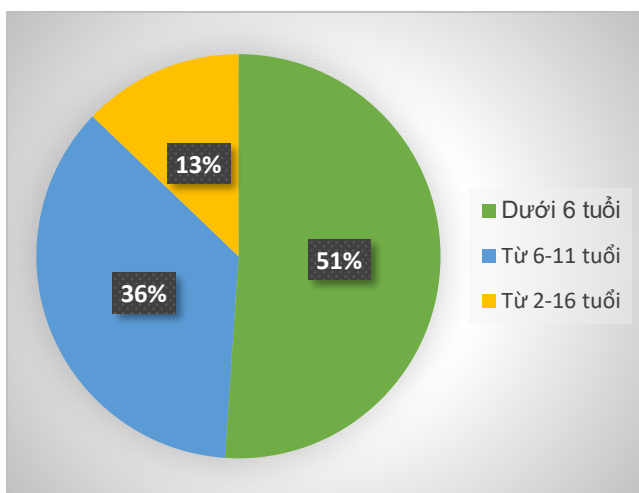
Hình 16. Khu vực sống của những người chăm sóc trẻ tham gia khảo sát

4.1.3 Số lượng trẻ đang phải chăm sóc

Có 56% người trả lời khảo sát đang chăm sóc cho 2 trẻ trong gia đình, còn lại chăm sóc cho 1 trẻ và từ 3 trẻ trở lên có lượng người trả lời khá tương đương nhau khoảng 22%.



Hình 17. Số lượng trẻ đang phải chăm sóc



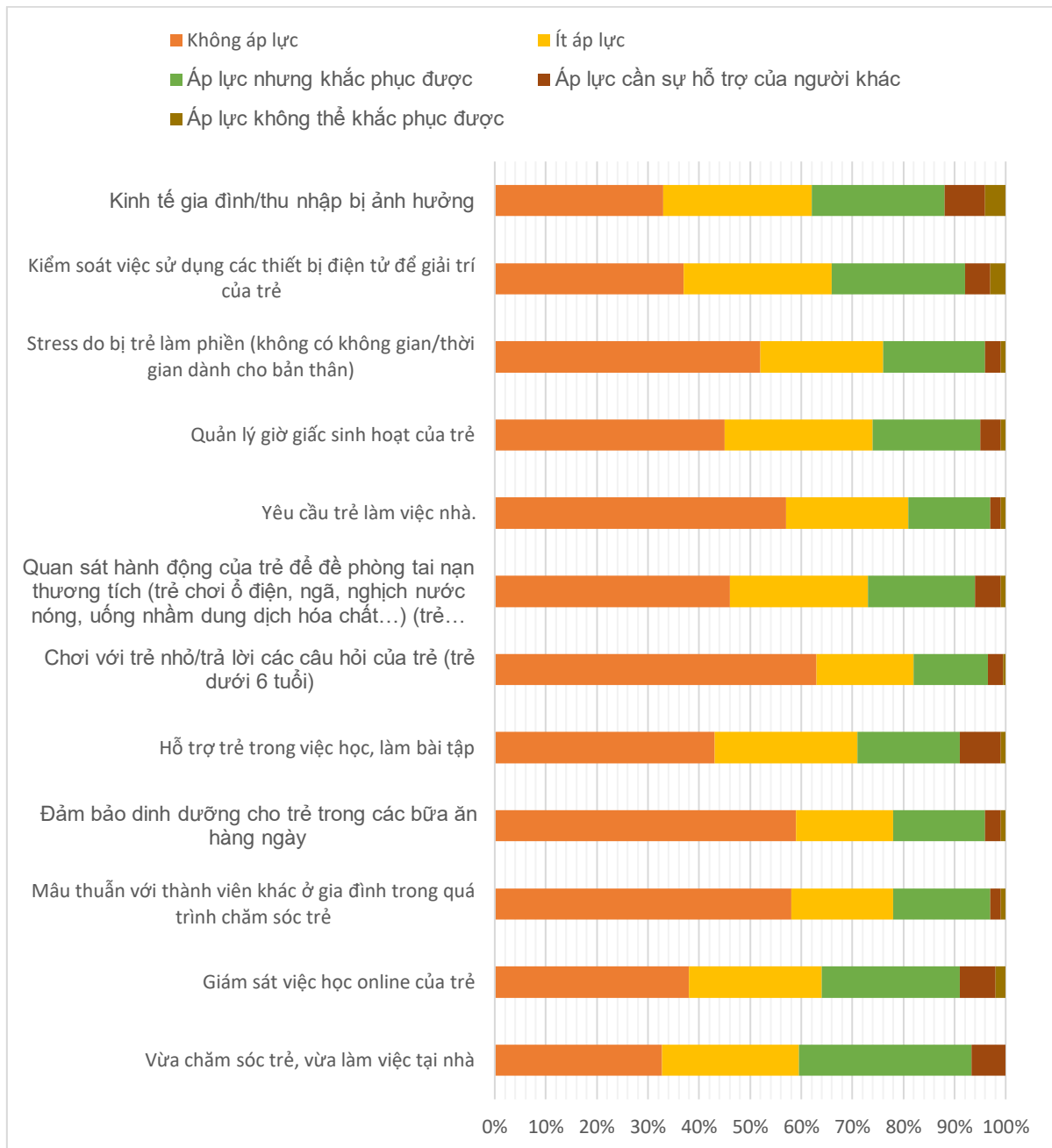
Hình 18. Độ tuổi của trẻ đang được chăm sóc

Trong khi đó có 51% số người trả lời hiện đang chăm sóc con dưới 6 tuổi, 36% người đang chăm sóc trẻ từ 6-12 tuổi, chỉ có 13% người được trả lời hiện đang chăm sóc cho trẻ từ 12-dưới 16 tuổi.

4.2 Ảnh hưởng của dịch Covid tới các hoạt động chăm sóc trẻ

4.2.1 Những khó khăn người chăm sóc trẻ gặp phải

Trong thời gian “giãn cách xã hội” do dịch Covid 19, vấn đề vừa phải chăm sóc trẻ, vừa phải làm công việc chuyên môn tại nhà là một trong những áp lực lớn mà 33,6% người được hỏi cho rằng họ đang phải tự giải quyết, có 6,6% là cần tới sự hỗ trợ của người khác. Chủ yếu những người chăm sóc trẻ này đang phải chăm sóc cho 2 trẻ (58%) hoặc từ 3 trẻ trở lên (25%) và nhóm trẻ được chăm sóc cũng còn bé, dưới 6 tuổi (chiếm 66%).



Hình 19. Những khó khăn mà người chăm sóc trẻ gặp phải

Ngoài ra, có khoảng 27,1% người được tham gia khảo sát đang gặp khó khăn khi giám sát việc học online của trẻ chủ yếu những người chăm sóc trẻ này đang phải chăm sóc 2 trẻ (59%) hoặc từ 3 trẻ trở lên (24%) trong đó chỉ có 16% người chăm sóc của nhóm trẻ độ tuổi từ 12 – dưới 18 tuổi cảm thấy khó khăn cần sự hỗ trợ.

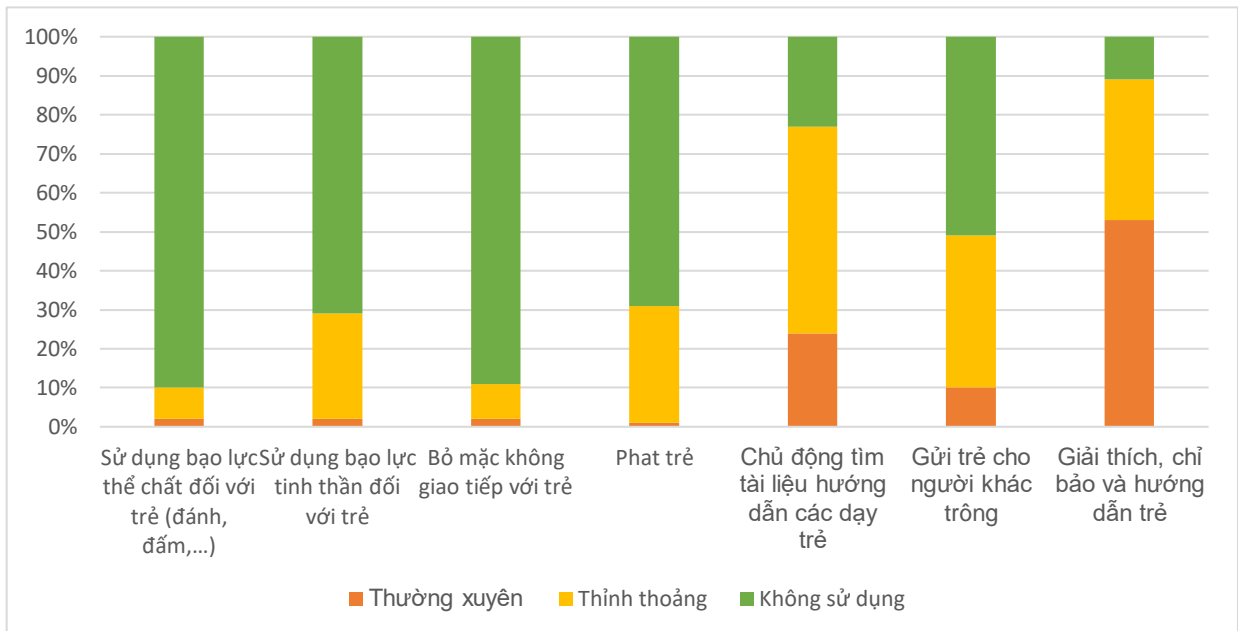
Có 25,7% người khảo sát gặp khó khăn trong giám sát việc sử dụng các thiết bị điện tử (chủ yếu những người chăm sóc trẻ này đang phải chăm sóc 2 trẻ (58%) hoặc từ 3 trẻ trở lên (24%) và tập trung vào nhóm trẻ dưới 6 tuổi (60%).

Bên cạnh đó 26,1% số người khảo sát đang gặp khó khăn vì kinh tế gia đình bị ảnh hưởng nhưng vẫn có thể khắc phục được, chỉ có 12% cho rằng kinh tế gia đình không thể khắc phục được cần sự hỗ trợ của người khác.

(Đáp viên số 82: “Áp lực do lãi suất và thời hạn trả ngân hàng không được dẫn do chậm lương”)

(Đáp viên số 06: “Đi làm nhiệm vụ trong thời gian dài không được về nhà”)

4.2.2 Các biện pháp người chăm sóc sử dụng để giải quyết khó khăn



Hình 20. Các biện pháp mà người chăm sóc trẻ lựa chọn để giải quyết khó khăn

Với 94% số người được khảo sát nằm ở độ tuổi từ 18-45 tuổi do đó có thể nhận thấy nhóm người này có sự thay đổi trong cách giáo dục trẻ khác, không còn sử dụng cách thức giáo dục “roi vọt mới nên người”. Có tới 89,4% người khảo sát đã sử dụng cách thức giải thích, chỉ bảo và hướng dẫn trẻ và có 77,3% người được



Báo cáo khảo sát nhanh: Ảnh hưởng của dịch Covid 19 đến trẻ em

khảo sát tìm hiểu cách dạy trẻ thông qua các tài liệu tham khảo (bao gồm cả trên mạng và sách báo).

Chỉ có khoảng 10% người khảo sát đã sử dụng bạo lực thể chất (đánh, đấm, tát...) đối với trẻ trong đó chỉ 1,9% sử dụng với tần suất trên 5 lần/ngày (chủ yếu ở Lào Cai, Đồng Nai và Quảng Bình) và cũng có tới 29,4% sử dụng bạo lực tinh thần (mắng, chửi, đe dọa, so sánh...) đối với trẻ trong số đó có 2% sử dụng bạo lực tinh thần ở mức độ trên 5 lần/ngày. Tỷ lệ này phần lớn thuộc về khu vực Lào Cai, Quảng Nam, Quảng Bình và chăm sóc cho trẻ dưới 6 tuổi. 1% vừa sử dụng bạo lực thể chất, vừa sử dụng bạo lực tinh thần thường xuyên (trên 5 lần/ngày) ở tất cả các độ tuổi, trong gia đình có 2-3 trẻ trở lên tập trung vào tỉnh Lào Cai, Bến Tre, Bà Rịa – Vũng Tàu và Quảng Bình.

“Lúc ở cùng bố mẹ trẻ thường ít nghe lời dẫn đến bị đòn roi”

– Đáp viên số 144–

Có 28,6% phụ huynh nhìn nhận vấn đề nguy cơ về tai nạn thương tích có thể xảy ra với con trong thời gian nghỉ ở nhà do dịch bệnh trong đó có 73% phụ huynh có con dưới 6 tuổi. Tuy nhiên có tới 94,4% cha mẹ cho rằng việc quan sát trẻ để đề phòng trẻ gặp tai nạn thương tích là không có áp lực hoặc áp lực nhưng vẫn giải quyết được.

“Thời gian nghỉ nhiều với các con mầm non thường xem tivi nhiều ảnh hưởng đến mắt của trẻ, một số trẻ theo cha mẹ lên nương thời tiết thay đổi, mưa đá nguy hiểm. Một số trẻ không có tivi xem nên đi trèo cây, ra đường chơi hoặc nghịch điện nguy hiểm tính mạng”

– Đáp viên số 94–



“Bé nhà mình bị tăng động. Không được ra ngoài vận động làm bé dư thừa năng lượng nên bị nặng hơn. Ngoài ra không tiếp xúc với xã hội bên ngoài làm bệnh tự kỷ của trẻ trầm trọng hơn”

– Đáp viên số 47–

Có 49,3% người khảo sát lựa chọn cách thức gửi con cho người khác trông để giải tỏa áp lực tập trung vào nhóm cha mẹ nuôi con ở độ tuổi dưới 6 tuổi (chiếm 72%).

“Vợ chồng tôi vẫn phải đi làm như bình thường nên phải phiền đến ông bà đã già chăm sóc con hộ, chúng tôi ra ngoài làm rất lo lắng sợ nhiễm virus về lây cho ông bà và các con mà không làm thế nào giải quyết được”

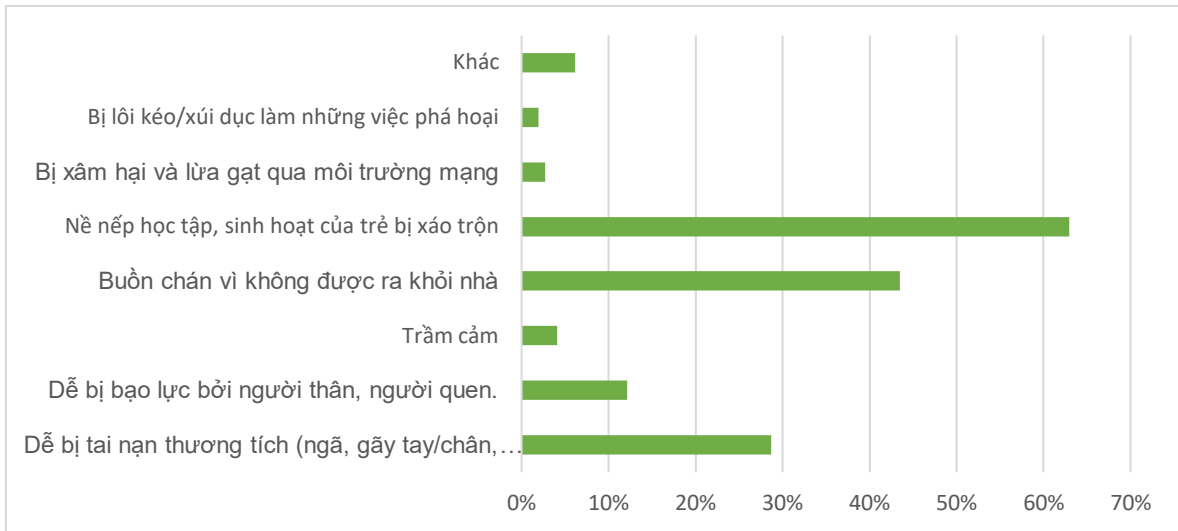
– Đáp viên số 22–

Ngoài ra, những người tham gia khảo sát còn đưa ra những cách thức khác để giải tỏa áp lực như để anh em tự dạy nhau học, trẻ lớn trông trẻ bé, vợ chồng chia nhau quản lý con.

Với những cách thức giải quyết những khó khăn mà người chăm sóc trẻ phải đối mặt, có tới 91% người tham gia khảo sát cho rằng sau khi áp dụng những cách thức giải quyết khó khăn trên thì trẻ đã có sự thay đổi về hành vi so với 8% số người được khảo sát cho rằng trẻ không thay đổi hành vi dù sử dụng các biện pháp đó.

Đặc biệt trong số 8,2% người tham gia khảo sát sử dụng bạo lực (bao gồm thể chất và tinh thần) thì có 12,4% cho rằng trẻ không có thay đổi về hành vi và tới 87,6% cho rằng trẻ có sự thay đổi về hành vi khi áp dụng các biện pháp đó.

4.2.3 Những nguy cơ mà trẻ có thể gặp phải theo đánh giá của người chăm sóc

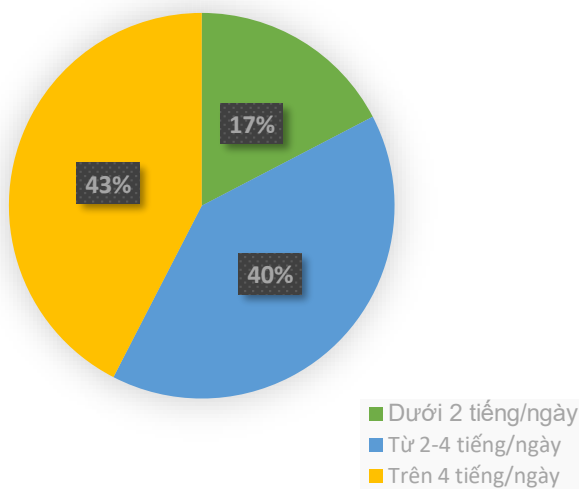


Hình 21. Những nguy cơ mà trẻ có thể gặp phải theo đánh giá của người chăm sóc trẻ

Trong các nguy cơ mà trẻ có thể đối mặt trong thời gian nghỉ học ở nhà, có tới 65% người được khảo sát cho rằng trẻ em chịu ảnh hưởng chính bởi nề nếp sinh hoạt đảo lộn, có 47% cho rằng trẻ buồn chán vì không được ra khỏi nhà và bị trầm cảm. Trong khi đó chỉ có 28,6% phụ huynh nhìn nhận vấn đề nguy cơ về tai nạn thương tích có thể xảy ra với con trong thời gian nghỉ ở nhà do dịch bệnh trong đó tập trung tới 73% phụ huynh có con dưới 6 tuổi.

4.3 Mối quan hệ giữa người chăm sóc và trẻ bị tác động bởi dịch Covid 19

4.3.1 Thời gian vui chơi cùng trẻ



Hình 22. Thời gian người chăm sóc dành để vui chơi cùng trẻ

Có tới 83% người tham gia khảo sát dành thời gian vui chơi với trẻ từ 2 tiếng/ngày trở lên so với 17% số người dành thời gian vui chơi với trẻ dưới 2 tiếng/ngày tập trung vào nhóm trẻ dưới 6 tuổi (chiếm 62%). Có thể thấy rằng phần lớn người chăm sóc trẻ thực sự đã có khoảng thời gian để trò chuyện, chia sẻ, lắng nghe trẻ hơn thông

Báo cáo khảo sát nhanh: Ảnh hưởng của dịch Covid 19 đến trẻ em

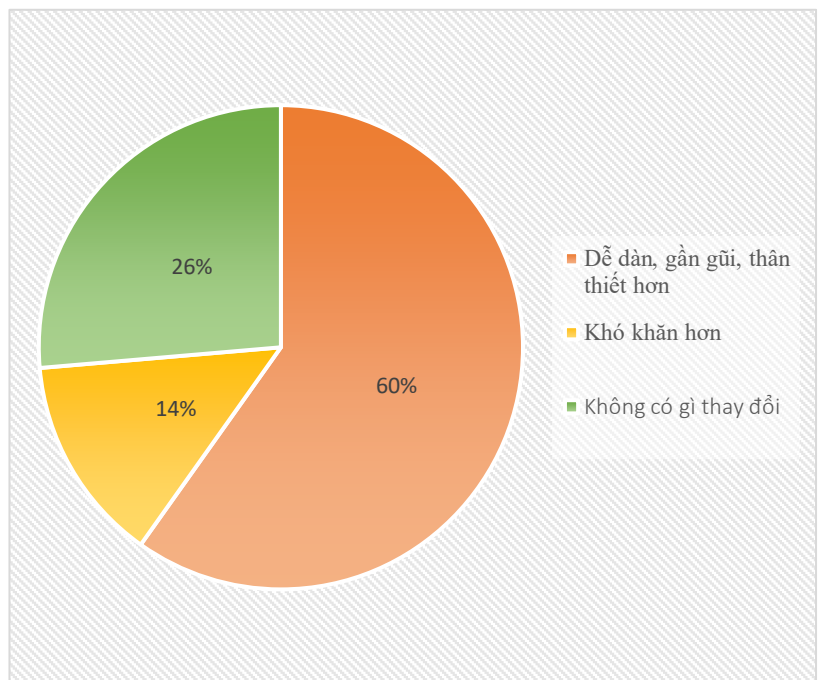
qua nhiều hoạt động cùng con như cùng học, cùng làm bếp, làm đồ thủ công, tham gia các trò chơi đồ vui, định hướng nghề nghiệp, cùng con xây dựng kế hoạch trong ngày... Kết quả khảo sát cũng chỉ ra rằng 42% người chăm sóc trẻ dành thời gian vui chơi với trẻ từ 4 tiếng/ngày trở lên tập trung vào nhóm trẻ dưới 6 tuổi trong khi nhóm trẻ từ 12 đến dưới 16 tuổi thì số lượng này chỉ chiếm 6%.

“Cùng học cùng chơi, làm bạn với con, thật sự trẻ ở nhà còn stress hơn ba mẹ vì con hiếu động, nhớ trường nhớ lớp, thích đi chơi, ở nhà không được tự do xem tivi, điện thoại, ngược lại học online (nghe độc thoại) các con nhàm chán, không thể tiếp thu được bài học, ba mẹ càng la mắng con càng stress nên phương pháp tốt nhất là dạy con bằng tình yêu thương.”

–Đáp viên số 46–

4.3.2 Đánh giá của người chăm sóc trẻ về mối quan hệ với trẻ trong thời kỳ này

Có tới 59% người được khảo sát cho rằng mối quan hệ với trẻ trong thời gian này trở nên dễ dàng, gần gũi, thân thiện hơn (86% người đã sử dụng từ 2 tiếng/ngày trở lên để chăm sóc/vui chơi với trẻ), trong khi đó có 26% cho rằng không có sự thay đổi nào giữa mối quan hệ với trẻ, chỉ có 14% cho rằng



Hình 23. Đánh giá của người chăm sóc trẻ về mối quan hệ với trẻ trong thời gian này



Báo cáo khảo sát nhanh: Ảnh hưởng của dịch Covid 19 đến trẻ em

việc lắng nghe con trở nên khó khăn hơn (32% người trong số này sử dụng ít hơn 2 tiếng/ngày cho trẻ).

“Trẻ ở độ tuổi 15 ít chia sẻ với cha mẹ về bạn bè, lớp học, học online vì vậy phải khéo léo gợi mở để trẻ nói chuyện”.

– Đáp viên số 62–

4.4 Câu chuyện ẩn tượng/đề xuất của người chăm sóc trẻ

Trong thời gian ở nhà, phần lớn người chăm sóc trẻ có thời gian để cùng học, cùng chơi với con nên câu chuyện đáng nhớ của họ tập trung vào việc cùng học học, cùng chơi, làm đồ thủ công, nấu ăn hoặc cùng tập thể thao. Do đó tình cảm với trẻ cũng gần gũi hơn.

“Hai con ôm lấy mẹ và nói “con yêu mẹ rất nhiều, có biết ơn vì được là con của mẹ” và cố gắng học tập sinh hoạt tốt nhất cũng như hiểu để sống tiết kiệm với mức sống “cần”.

– Đáp viên số 27–

Nhiều người chăm sóc trẻ chia sẻ mong muốn con được trở lại trường học, con có được những chương trình dành riêng cho trẻ em, phù hợp với lứa tuổi và dạy những kỹ năng sống cần thiết dành cho trẻ.

“Ba mẹ có con nhỏ được ưu tiên làm việc tại nhà, để tiện việc chăm sóc con cái; việc học của các con nên hạn chế nội dung, trọng tâm nên đưa về dạy kỹ năng sống”

– Đáp viên số 74–



“Bậc mầm non dường như bị lãng quên trong các biện pháp ứng phó của ngành giáo dục, không cần học online nhưng vẫn cần tương tác online với giáo viên và các bạn cùng lớp”

– Đáp viên số 1016–

“Nên ưu tiên những gia đình có 1 người tham gia công tác phòng chống dịch bệnh như công an, bộ đội, y bác sĩ. 1 người đi làm thì 1 người được ở nhà làm việc nhưng vẫn được hưởng nguyên lương để mọi người yên tâm công tác và cống hiến”

– Đáp viên số 27–

5 Phân tích một số vấn đề giữa trẻ em và người chăm sóc trẻ

5.1 Vấn đề liên quan tới mối quan hệ giữa trẻ và người chăm sóc trẻ

Trong khi có 59% người lớn cho rằng mối quan hệ với trẻ trong thời gian này được cải thiện, việc lắng nghe trẻ dần trở nên dễ dàng, gần gũi hơn thì con số này cũng tương đương với 54% trẻ chia những vấn đề mối quan tâm của trẻ với cha mẹ, tập trung vào nhóm từ 12-dưới 16 tuổi (chiếm 78%)

Điều này thể hiện rõ được khi người chăm sóc trẻ và trẻ dành thời gian quan tâm, chia sẻ với nhau thì mối quan hệ sẽ trở nên tốt đẹp hơn, trẻ thực sự cần được tôn trọng, lắng nghe đặc biệt là trẻ ở độ tuổi “dậy thì” và người chăm sóc cũng cần phải lắng nghe trẻ một cách chân thành, nghiêm túc.

Cả người chăm sóc trẻ và trẻ em đều có chung mong muốn hết dịch trẻ được đến trường với tỉ lệ tương đương nhau lần lượt là 60% và 68,2% người được khảo sát.

5.2 Sự hỗ trợ/giám sát của người chăm sóc đối với trẻ trong thời gian này.

Có 27,1% người được tham gia khảo sát đang gặp khó khăn khi giám sát việc học online của trẻ trong khi đó số lượng trẻ gặp khó khăn cần sự hỗ trợ khi



Báo cáo khảo sát nhanh: Ảnh hưởng của dịch Covid 19 đến trẻ em

làm bài kiểm tra, tương tác với giáo viên và học online hiệu quả cũng khá cao chiếm 47% số trẻ được khảo sát. Khi nhìn nhận những khó khăn mà trẻ gặp phải để duy trì hoạt động hàng ngày trong điều kiện “giãn cách xã hội”, có 56% trẻ em ở nhóm từ 6 tuổi trở lên cho rằng việc học online gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân nhưng có tới 43% người chăm sóc trẻ nhận thấy trẻ có nguy cơ bị stress là do buồn chán vì không được ra khỏi nhà, chỉ có 02 người chăm sóc cho rằng trẻ có nguy cơ bị béo phì, cận thị và không tiếp thu đầy đủ kiến thức khi học online.

“Bản thân tôi chăm con thấy các con học online nên cũng ảnh hưởng mắt, tai khi tiếp xúc với máy cả ngày, thời gian học 1 tiết sẽ mất khoảng 1h nên các con khó tập trung, thầy cô cũng không bao quát và hỗ trợ được hết các con. Chưa kể có một số trẻ bật máy tắt cam ngồi ăn đồ ăn hay nghịch ngợm không chú ý. Các thầy cô khó khăn trong việc kiểm soát các cháu”

– Đáp viên số 94–

Chỉ có 4,6% người tham gia khảo sát cho rằng trẻ đang phải đối mặt với nguy cơ bị xâm hại, lừa gạt, xúi dục làm việc sai trái trên môi trường mạng trong khi có tới 42% trẻ em tham gia khảo sát chưa được trang bị kiến thức hoặc đã được trang bị nhưng chưa hiểu rõ cách sử dụng internet an toàn. Điều này cho thấy người chăm sóc trẻ chưa thực sự nhận thấy nguy cơ trẻ bị xâm hại, bạo hành trên mạng. Giám sát việc sử dụng các thiết bị điện tử cũng khiến cho 25,7% người chăm sóc trẻ được khảo sát gặp khó khăn trong khi có 40% trẻ em cho rằng khó chịu với cha mẹ hoặc người chăm sóc khi bị kiểm soát sử dụng thiết bị điện tử dùng để giải trí.

Có 43% người chăm sóc trẻ và 44,1% trẻ em cùng cho rằng trẻ em đang phải đối mặt với stress, buồn chán vì không được ra khỏi nhà.

KHUYẾN NGHỊ

- Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác bảo vệ trẻ em trong tình hình cách ly xã hội vì dịch bệnh, từ đó chủ động xây dựng các chương trình kế hoạch phù hợp, các tài liệu hướng dẫn cụ thể về việc đảm bảo quyền trẻ em trong các hoạt động ứng phó với các tình huống khẩn cấp (dịch bệnh, thiên tai...).
- Chính phủ tạo điều kiện và hỗ trợ ngân sách cho các tổ chức xã hội mở rộng hoạt động tập huấn, truyền thông về “kỹ luật tích cực” dành cho người chăm sóc trẻ nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về cách chăm sóc, giáo dục trẻ tích cực, giảm thiểu tối đa việc sử dụng các hình thức bạo lực thể chất và tinh thần trong giáo dục trẻ tại gia đình.
- Ủy ban Quốc gia về trẻ em tiến hành khảo sát, đánh giá việc thực hiện chỉ đạo của Chính phủ trong phòng, chống dịch đối với trẻ em.
- Ủy ban Quốc gia về trẻ em tăng cường đôn đốc, điều phối giữa các Bộ, ngành và địa phương; phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - dân sự trong việc thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em trong tình huống khẩn cấp (dịch bệnh, thiên tai...).
- Đề nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội:
 - Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xây dựng các chương trình, tài liệu hướng dẫn và truyền thông cho cha mẹ/người chăm sóc về những vấn đề cần quan tâm, chủ động trong chăm sóc, giáo dục, quản lý học tập và bảo vệ trẻ em tại nhà để ứng phó trước các tình huống phát sinh mà con phải nghỉ học ở nhà trong thời gian dài.

- Cần xây dựng chính sách có quy định cụ thể về giờ làm việc và hình thức làm việc tại nhà của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là cha mẹ/người chăm sóc trẻ để ứng phó trước các tình huống phát sinh mà trẻ em phải nghỉ học ở nhà trong thời gian dài.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo nên đặt trẻ vào vị trí trung tâm trong các cuộc khảo sát nhanh lấy ý kiến trẻ trước khi xây dựng các chương trình học tập trực tuyến, cách thức thi, công nhận kết quả thi; chú trọng tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng sử dụng các phần mềm giảng dạy trực tuyến, tập huấn nâng cao cách thức tổ chức và phối hợp với gia đình để hướng dẫn giáo viên tổ chức học trực tuyến.... trong tình hình mới.
- Bộ Thông tin và Truyền thông quan tâm, xây dựng, in ấn tài liệu đặc biệt là phổ biến, các tài liệu truyền thông, tăng thời lượng tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng.
- Các Bộ, ngành tăng cường phối hợp với các tổ chức xã hội thực hiện các hoạt động nâng cao nhận thức của người chăm sóc trẻ và trẻ em về những nguy cơ trẻ gặp phải khi sử dụng mạng internet đặc biệt liên quan tới kỹ năng bảo mật thông tin và kỹ năng phòng chống bắt nạt, bạo lực, xâm hại trên môi trường mạng.
- Hội bảo vệ quyền trẻ em địa phương tăng cường kết nối, phối hợp với các tổ chức liên quan; tiếp nhận, thu thập thông tin từ thành viên và xã hội để phản ánh, kiến nghị, tư vấn cho cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục... trong việc bảo đảm quyền trẻ em trong các hoạt động ứng phó với các tình huống khẩn cấp (dịch bệnh, thiên tai...).